

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HSST

Ngày: 11/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** ÔNG LÊ VĂN XÔ.

***Các Hội thẩm nhân dân.***

1/ ÔNG HOÀNG VÂN.

2/ ÔNG LA MINH CÔNG.

***Thư ký phiên tòa:*** BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** BÀ PHẠM THỊ MỸ LỘC – kiểm sát viên.

Ngày 11/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/HSST ngày 05/7/2022. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 26/7/2022 đối với bị cáo.

**HOÀNG VĂN N** - Sinh năm: 1977. Tại: Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKKHKT: thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tạm trú: thôn F, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 3/12, Nghề nghiệp: Buôn bán.

Con ông: Hoàng Văn T (chết) và bà: Phạm Thị S (chết).

Gia đình có 03 anh, chị em: lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1982.

Vợ: Lục Thị L – 1977. Vợ chồng có 04 người con; lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Những người tham gia tố tụng khác:**

***- Bị hại:***

Ông Nguyễn Văn T – 1969.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn D – 1988 là con ông T. Trú: thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông NLQ – 1993. Trú: xã J, huyện G, tỉnh Tuyên Quang. Đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Văn N(có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Hoàng Văn N được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 42 phút, ngày 20/01/2022, Hoàng Văn N điều khiển ô tô tải biển kiểm soát 22C-035.57 lưu thông trên tuyến QLIA theo hướng thành phố P đi thành phố Q, khi đến Km 1719 + 930m thuộc thôn F, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận, N điều khiển xe ô tô chuyển hướng quay đầu xe tại điểm mở dải phân cách. Khi đầu xe ô tô do N điều khiển qua gần hết làn đường hỗn hợp của phần đường bên phải hướng thành phố Q đi thành phố P thì cùng lúc này, có xe mô tô biển kiểm soát 86B4-350.53 do Nguyễn Văn T (sinh năm 1969, trú thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận) điều khiển lưu thông trên làn đường hỗn hợp hướng Q đi thành phố P đến đâm va vào bên phải thùng xe ô tô tải do N điều khiển xảy ra tai nạn giao thông dẫn đến ông T bị thương nặng và được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ tỉnh Bình Thuận, Bệnh viện U thành phố P và Bệnh viện W thành phố P, đến ngày 26/02/2022 thì được xuất viện.

Thương tích của ông Nguyễn Văn T được kết luận tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 162/2022/TgT ngày 01/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận như sau:

- Vết thương vùng thái dương đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng trán-đỉnh phải, trán-đỉnh-chẩm trái, liệt đại não, lều tiểu não đã được điều trị, hiện liệt nửa người phải mức độ nặng, sức cơ nửa người trái 4/5, rối loạn ngôn ngữ broca, rối loạn cơ vòng, để lại sẹo vết thương kích thước 3cm x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73% + 16% + 31% + 1%.

- Chấn thương vùng mặt bên phải, gãy cung gò má phải, thành ngoài ổ mắt phải đã được điều trị, hiện ổn định, Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8% + 7%.

- Vết thương phần mềm môi dưới kéo dài xuống vùng cằm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước 5cm x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%.

- Vết thương phần mềm vùng má trái kéo dài xuống môi trên đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước 8cm x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%.

- Vết thương – chấn thương đốt giữa mặt mu ngón II bàn chân trái, gãy đốt giữa, đốt xa ngón II bàn chân trái đã được điều trị, hiện ổn định, để lại sẹo vết thương kích thước 2,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% + 1% + 1%

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Nguyễn Văn T hiện tại là 89%.

Tại Công văn 367/BVBT-KHTH ngày 10/02/2022 của Bệnh viện Đ tỉnh Bình Thuận thể hiện: bệnh nhân Nguyễn Văn T nhập viện: 14 giờ 14 phút ngày 20/01/2022; Chuyển viện: 16 giờ 30 phút ngày 20/01/2022; Xét nghiệm nồng độ cồn trong máu là 345mg/100ml.

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 15giờ 30phút, ngày20/01/2022của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận đã ghi nhận đặc điểm hiện trường cùng các dấu vết như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng rộng 19m80; ở giữa có dải phân cách cứng cố định bằng bê tông, chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 9m90. Trên mỗi chiều đường tính từ dải phân cách cứng đến mép đường có 03 làn đường xe chạy: làn số 1 rộng 4m30, làn số 2 rộng 3m50, làn xe thô sơ rộng 2m10. Vị trí xảy ra tai nạn là khoảng mở hai đầu dải phân cách cứng, nằm ở chiều đường hướng Q đi Đồng Nai, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, trên mỗi đầu dải phân cách cứng có gắn 2 biển “cấm đi ngược chiều” và biển R302a.

*Lấy mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng Q đi Đồng Nai, sau tai nạn:*

- Dấu vết cày kéo dài không liên tục kích thước 1m25 x 2cm trên mặt đường, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 2m50, cuối vết cày trùng với trục giữa xe mô tô 86B4-350.53.

- Xe mô tô 86B4-350.53 đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc, xe ngã về phía bên phải, tâm trục bánh trước cách mép chuẩn là 2m10, tâm trục bánh sau cách mép đường bên phải là 1m10, tâm trục bánh trước cách tâm dấu vết máu là 1m.

- Dấu vết máu để lại trên mặt đường có kích thước 40cm x 40cm, tâm dấu vết máu cách mép đường bên phải là 1m30, tâm dấu vết máu cách tâm trục bánh xe sau ngoài cùng bên phải của xe ô tô 22C-03557 là 3m 30

- Vị trí xe ô tô tải 22C-035.57 đang dừng đỗ trên mặt đường, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 1m50, tâm trục bánh sau ngoài cùng bên phải cách mép đường chuẩn là 1m50, đầu xe quay về hướng Đồng Nai, đuôi xe quay về hướng Q, tâm trục bánh sau ngoài cùng bên phải cách tâm trục bánh trước xe mô tô 86B4-350.53 là 6m30.

*Các dấu vết để lại trên các phương tiện sau tai nạn như sau:*

- Xe ô tô 22C-035.57:** dấu vết chất màu nâu đỏ, lông tóc bám dính trên bề mặt thành thùng bên phải kích thước 42cm x 18cm, tâm dấu vết cách mặt đất 1m42, tâm dấu vết cách đuôi xe bên phải là 2m20; dấu vết hằn trầy xước kim loại kích thước 19cm x 5cm, tâm dấu vết cách mặt đất là 1m48, đầu dấu vết cách đuôi xe bên phải là 2m08, chiều hướng từ sau ra trước; vết hằn trầy xước kim loại kéo dài không liên tục, kích thước 42cm x 2cm, trên cạnh thùng bên phải, tâm dấu vết cách mặt đất là 92cm, đầu dấu vết cách đuôi xe là 2m08, chiều hướng từ sau ra trước; chấn bụn phía trước bánh sau bên phải gãy kim loại kích thước 5cm x 2,5cm chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên; mặt ngoài bánh sau của bánh ngoài cùng bên phải có dấu vết hằn trầy xước cao su, kích thước 35cm x 15cm, tâm dấu vết cách trục bánh xe là 35cm; khung kim loại bảo vệ gầm xe, bình ắc quy bên phải thân xe, phần đuôi khung kim loại tính từ trước ra sau cong vênh, trầy xước kim loại bám dính chất màu đen,

chiều hướng từ sau ra trước, trừ phải qua trái, điểm cao nhất của khung kim loại cách đuôi xe là 2m50.

- **Xe mô tô 86B4-350.53:** phần ốp nhựa đầu xe phía trước, ốp nhựa bảo vệ hệ thống đèn chiếu sáng gãy, vỡ trầy xước nhựa kích thước 28cm x 19cm tâm dấu vết cách mặt đất 1m05; chắn bùn phía trước bánh trước trầy xước nhựa, nứt gãy, chiều hướng từ trước ra sau, điểm cao nhất cách mặt đất 70cm, kích thước 26cm x 14cm; phần ốp nhựa khung đèn tín hiệu bên phải bung hở, nứt gãy cong lệch chiều hướng từ trước ra sau; trục lái và bộ phận giảm xóc phía trước cong lệch chiều hướng từ trước ra sau 5cm so với vị trí ban đầu; phần gương của cụm kính chiếu hậu bên phải bể vỡ rời khỏi xe, phần đầu tay phanh bên phải trầy xước kim loại kích thước 1cm x 0,5cm, phần đầu tay cầm bên phải trầy xước kim loại kích thước 2cm x 2cm; phần đầu gác chân trước bên phải trầy xước cao su, kim loại, cong vênh chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên kích thước 2,5cm x 2cm; mặt dưới phần cần khởi động bằng chân có dấu vết trầy xước kim loại, cao su kích thước 2,5cm x 1cm; phần đầu gác chân sau bên phải trầy xước kim loại, cao su kích thước 1cm x 0,5cm; mặt dưới ốp kim loại bảo vệ ống xả thải trầy xước, mài mòn kim loại kích thước 3cm x 0,5cm; đầu tay cầm bên trái trầy xước sơn, mài mòn kim loại kích thước 1cm x 0,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cách mặt đất là 1m07; phần ốp nhựa phía trước tay cầm bên trái, phía dưới cụm gương chiếu hậu trầy xước mài mòn nhựa, chiều hướng từ trước ra sau kích thước 1cm x 0,3cm; phần ốp nhựa phía trước đầu xe bên trái, ốp bảo vệ cụm đèn tín hiệu bên trái có dấu vết trầy xước sơn, mài mòn nứt vỡ chiều hướng từ trước ra sau kích thước 39cm x 21cm, tâm dấu vết cách mặt đất 90cm; mặt trong phần ốp yếm thân xe bên trái gãy vỡ, bung hở, trầy xước nhựa kích thước 5cm x 8cm, tâm dấu vết cách mặt đất 76cm; gác chân trước bên trái cong vênh trầy xước cao su, kim loại chiều hướng từ trước ra sau từ dưới lên trên kích thước 4cm x 2,5cm, tâm cách mặt đất 29cm; cần chuyển đổi số phía sau cong lệch chiều hướng từ trái qua phải, tiếp xúc với phần ốp nhựa bảo vệ máy bên trái; phần đầu gác chân phía sau bên trái trầy xước cao su, kim loại kích thước 3cm x 1,5cm, tâm cách mặt đất 42cm; khung kim loại phía sau yên xe bên trái trầy xước sơn, mài mòn kim loại kích thước 2,5cm x 1cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm dấu vết cách mặt đất 82cm.

Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển số 22C-03557 được kết luận tại kết luận giám định số 196/KLGD-PC09 ngày 11/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận như sau: Hệ thống lái thuộc lái có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hệ thống lái hoạt động bình thường, đảm bảo chuyển hướng theo ý muốn của người điều khiển; Hệ thống phanh chính thuộc loại phanh dầu có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí, kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hệ thống phanh tay (phanh đỗ) có các cụm chi tiết lắp đặt đúng vị trí, kỹ thuật. Không phát hiện hư hỏng. Hiện tại, hệ thống phanh chính và phanh đỗ của xe ô tô biển số 22C-035.57 hoạt động bình thường; Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu

bên phải và bên trái phía trước và phía sau của xe ô tô biển số 22C-035.57 không phát hiện hư hỏng, còn hoạt động.

Ngày 19/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận có Kết luận giám định số 381/KL-KTHSKết luận: giấy phép lái xe số 260113268179, hạng C mang tên Hoàng Văn N, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 31/01/2020 là thật.

Nguyên nhân của vụ tai nạn là do bị cáo Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô tải biển số 22C-035.57 lưu thông đến điểm mở của dải phân cách thì cho xe ô tô tải 22C-035.57 chuyển hướng quay đầu ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường, đồng thời khi chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên phương tiện do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 86B4-350.53 do Nguyễn Văn T điều khiển làm ông T bị thương nặng với tỷ lệ 89%.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn N đã vi phạm khoản 2, 4 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, hành vi của Hoàng Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với ông Nguyễn Văn T, đã điều khiển xe mô tô biển số 86B4-350.53 đi đúng phần đường quy định. Tuy nhiên, ông T tham gia giao thông trong khi đã có nồng độ cồn trong máu (345mg/100ml); không đảm bảo tốc độ khi đến điểm mở giao thông và trên phần đường di chuyển có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nên đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Do đó có phần lỗi của bị hại Nguyễn Văn T.

***\*Về xử lý vật chứng:***

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận đã tạm giữ gồm: 01 xe ô tô biển số 22C-035.57 hiệu Thaco, màu trắng và 01 xe mô tô biển số 86B4-350.53 hiệu Honda, màu đen với các dấu vết bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005083, biển số đăng ký 22C-035.57 do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/01/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện và bảo vệ môi trường số KD6457524, biển số đăng ký 22C-035.57. Quá trình điều tra xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giữ nên ngày 31/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành bằng hình thức trao trả lại cho đại diện theo ủy quyền của các chủ sở hữu là Hoàng Văn N và Nguyễn Văn D (con ruột ông Nguyễn Văn T).

- 01 giấy phép lái xe số 260113268179, hạng C mang tên Hoàng Văn N, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 31/01/2020, có giá trị đến ngày 31/01/2025, đang lưu giữ tại hồ sơ.

***\* Về trách nhiệm dân sự:***

Sau khi xảy ra tai nạn, Hoàng Văn N đã chủ động thăm hỏi, bồi thường chi phí điều trị thương tích, các chi phí khác với tổng số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng và sửa chữa xe mô tô 86B4-350.53 bị hư hỏng do tai nạn giao thông cho ông Nguyễn Văn T theo sự thỏa thuận giữa các bên. Ông Nguyễn Văn D (là con ruột của

ông Nguyễn Văn T và được ông T ủy quyền tham gia tố tụng) đã nhận đủ số tiền nói trên, không yêu cầu gì thêm về dân sự đồng thời có đơn bãi nại cho bị cáo N.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Hoàng Văn N về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn N.

**Đề nghị Hội đồng xét xử:**

**Tuyên bố:** Hoàng Văn N, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

**Đề nghị áp dụng:** điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Đề nghị xử phạt:** Hoàng Văn N từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

**Phản vật chứng vụ án:** đã giải quyết xong.

Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

**Phản dân sự:** đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận; Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Hoàng Văn N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp cho bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Nguyên nhân của vụ tai nạn là vào khoảng 13 giờ 42 phút, ngày 20/01/2022, Hoàng Văn N điều khiển ô tô tải biển kiểm soát 22C-035.57 lưu thông trên tuyến QLIA theo hướng thành phố P đi thành phố Q và điều khiển xe ô tô chuyển hướng quay đầu xe tại điểm mở dải phân cách. Khi đầu xe ô tô do N điều khiển qua gần hết

làn đường hỗn hợp của phần đường bên phải hướng thành phố Q đi thành phố P, đồng thời khi chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 86B4-350.53 do Nguyễn Văn T điều khiển lưu thông trên làn đường hỗn hợp hướng Q đi thành phố P, dẫn đến ông T bị thương nặng. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Nguyễn Văn T hiện tại là 89%, nồng độ cồn trong máu là 345mg/100ml.

Hành vi của Hoàng Văn N đã vi phạm khoản 2, 4 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy cần phải nghiêm trị để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời góp phần lập lại tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương và tình hình an toàn giao thông cả nước.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả xong, thể hiện ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp cho bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại: ông Nguyễn Văn T, đã điều khiển xe mô tô biển số 86B4-35053 không đảm bảo tốc độ khi đến điểm mở giao thông và trên phần đường di chuyển có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, khi tham gia giao thông trong khi đã có nồng độ cồn trong máu (345mg/100ml), nên ông Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định. HĐXX xét thấy, để tạo thuận lợi áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

### **[3] Về vật chứng vụ án:**

Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô biển số 22C-035.57 hiệu Thaco, màu trắng và 01 xe mô tô biển số 86B4-350.53 hiệu Honda, màu đen với các dấu vết bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005083, biển số đăng ký 22C-035.57 do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/01/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện và bảo vệ môi trường số KD6457524, biển số đăng ký 22C-

035.57. Quá trình điều tra xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giữ nên ngày 31/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành bằng hình thức trao trả lại cho đại diện theo ủy quyền của các chủ sở hữu là Hoàng Văn N và Nguyễn Văn D (con ruột ông Nguyễn Văn T). Xét thấy đã xử lý xong.

- Ngày 19/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận có Kết luận giám định số 381/KL-KTHS kết luận: giấy phép lái xe số 260113268179, hạng C mang tên Hoàng Văn N, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 31/01/2020 là thật. Trả lại cho bị cáo.

#### **[4] Trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn, Hoàng Văn N đã chủ động thăm hỏi, bồi thường chi phí điều trị thương tích, các chi phí khác với tổng số tiền 60.000.000 (*Sáu mươi triệu*) đồng và sửa chữa xe mô tô 86B4-350.53 bị hư hỏng do tai nạn giao thông cho ông Nguyễn Văn T theo sự thỏa thuận giữa các bên. Ông Nguyễn Văn D (là con ruột của ông Nguyễn Văn T và được ông T ủy quyền tham gia tố tụng) đã nhận đủ số tiền nói trên, không yêu cầu gì thêm về dân sự đồng thời có đơn bãi nại cho bị cáo N.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm phần dân sự.

Xét thấy các thỏa thuận trên là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, sự tự nguyện thỏa thuận này không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên không đặt ra để xử lý nữa.

**[5] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên.**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**TUYÊN BỐ:** Hoàng Văn N, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

**XỬ PHẠT:** Hoàng Văn N 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/8/2022).

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Lưu hồ sơ.

**Lê Văn Xô**